

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**KHU VỰC 5 - GIA LAI** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**  
**TỈNH GIA LAI**

Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ.

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị P, sinh ngày: 27/4/1988.

Căn cước công dân số 052188002426. Quê quán: An Toàn, Gia Lai.

Địa chỉ thường trú: Thôn N, xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Đinh Văn T, sinh ngày: 01/01/1991.

Căn cước công dân số 052091004307. Quê quán: An Toàn, Gia Lai.

Địa chỉ thường trú: Thôn N, xã A, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, tỉnh Bình Định (Nay là UBND xã A, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị P và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị P và anh Đinh Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Đinh Thị P và anh Đinh Văn T cùng khai có 02 con chung tên Đinh Gia B, sinh ngày 02/02/2016 và Đinh Thị Gia H, sinh ngày 02/10/2019. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao 02 con Đinh Gia B và Đinh Thị Gia H cho chị Đinh Thị P trực tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đến thành niên. Tại

thời điểm ly hôn, chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con nên Toà án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị P tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0002169, ngày 13/3/2026, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.*)

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 05/6/2017, của Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, tỉnh Bình Định (Nay là UBND xã A, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện KSND khu vực 5-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 5-Gia Lai;
- UBND xã An Toàn, tỉnh Gia Lai;
- (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Gia Lai (phòng GD, KT, TT&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Giàu**